

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 62/2022/TLST-TCDS, ngày 25 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân G, địa chỉ: Thôn D, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Xuân T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; địa chỉ: Thôn Đ, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Giang K, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quỹ tín dụng nhân dân G và ông Lê Văn T, anh Lê Giang K thống nhất thỏa thuận: Ông Lê Văn T sẽ có trách nhiệm trả nợ đầy đủ cho Quỹ tín dụng nhân dân G số tiền gốc và lãi tính đến ngày 31/8/2022 với tổng số tiền là 188.257.000 đồng (một trăm tám mươi tám triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng), trong đó nợ gốc 150.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn 38.257.000 đồng và số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đến hết ngày 31/3/2023. Trường hợp ông Lê Văn T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng đúng như cam kết thì Quỹ tín dụng nhân dân G yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành theo quy định của pháp luật và yêu cầu xử lý tài sản tể chấp là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và toàn bộ các tài sản khác gắn liền với đất

số phát hành: CM 459773 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình, cấp ngày 04/4/2018 mang tên Lê Văn T, số vào sổ cấp GCN: CS 00932, có diện tích 944,7m²; mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn 200m²; đất trồng cây hàng năm khác 744,7m²; thuộc thửa đất số 696, tờ bản đồ số 11; vị trí lô đất tại thôn Q, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Lê Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.706.000 đồng theo quy định của pháp luật. Quỹ tín dụng nhân dân G được nhận lại số tiền 4.706.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 31AA/2021/0003962, ngày 25/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

